

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST.

Ngày: 13-01-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Việt Thắng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Tăng Tài Thủ**

2. Ông **Nguyễn Văn Đông**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Hồng Quốc Vệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 102/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn A - sinh năm 1982; nơi đăng ký thường trú: khu vực Thới Thạnh 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M, sinh năm 1936 và bà Phạm Thị B (chết); có 03 anh, chị, em: anh lớn nhất sinh năm 1979, em nhỏ nhất sinh năm 1990; vợ tên Lê Thị Kim T và có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: có 01 tiền án vào ngày 14/02/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ (cũ) xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa đóng tiền án phí sơ thẩm; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2021 tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ cho đến nay. (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Trần Bé Nh** – sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ 4, ấp Hiệp Thuận, xã Hiệp Xương, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15 tháng 8 năm 2021, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67B2-472.27 từ khu vực Thới Thạnh 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đến cuối hẻm đường vào chùa Phước Long thuộc khu vực Long Thạnh 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ để mua ma túy. A dùng điện thoại sim số 0788805070 liên lạc với người thanh niên tên Quá qua số điện thoại 0919527190 để hỏi mua ma túy đá với số tiền 400.000 đồng thì Quá đồng ý bán. Khoảng 05 phút sau Quá mang ma túy đến giao, A lấy ma túy nhưng nợ lại Quá tiền mua ma túy. Sau khi mua được ma túy thì A cất gói ma túy vào túi áo bên phải trước ngực của áo khoác jean đang mặc rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Khi đến đoạn đường qua cầu Bò Ót thuộc khu vực Thới Thạnh 2, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ thì A bị lực lượng Công an phường Thới Thuận và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ khám xét khẩn cấp người và phương tiện. Tang vật và tài sản thu giữ gồm: 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể không màu; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (nút bấm); 01 xe mô tô biển kiểm soát 67B2-472.27 kèm giấy đăng ký xe; tiền Việt Nam 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng)

Tại Kết luận giám định số 261/KLGD-PC09 ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu trong 04 đoạn ống nhựa gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4373 gram.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 67B2-472.27 do anh Trần Bé Nh đứng tên giấy tờ xe. Trong quá trình điều tra anh Nh xác nhận đã bán xe mô tô trên cho người khác và không yêu cầu gì.

Quá trình điều tra Phan Văn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Phan Văn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phan Văn A đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt truy tố. Đồng thời, bị cáo xác định không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung truy tố và có đính chính lại việc bị cáo chưa trả tiền mua ma túy thì đã bị bắt; đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự... Trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phan Văn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Phan Văn A từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù giam.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 261/KL-PC09 ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa ma túy thành phần Methamphetamine còn lại sau giám định;

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (loại nút bấm).

+ Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng và buộc bị cáo nộp bổ sung số tiền 350.000 đồng là tiền mua ma túy.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 67B2-472.27 kèm giấy đăng ký xe do chưa xác định rõ chủ sở hữu nên giao cơ quan điều tra xác minh xử lý sau.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Ân phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Xét, tại phiên tòa có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Bé Nhỏ vắng mặt, không có lý do, nhưng do trong quá trình điều tra đã thu thập được lời khai nên trường hợp cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lại lời khai của anh Nhỏ. Do đó, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Trong điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. **Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã thu**

thập được trong quá trình điều tra như biên bản khám xét, biên bản niêm phong và kết luận giám định.

Như vậy, có cơ sở để xác định vào ngày 15/8/2021, bị cáo A đã có hành vi dùng xe mô tô đến địa điểm đã xác định từ trước sau đó điện thoại mua ma túy của người thanh niên tên Quá để sử dụng, trong quá trình vận chuyển khi đến khu vực Thới Thạnh 2, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Công an phát hiện. Theo Kết luận giám định số 261/KLGD-PC09 ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, khối lượng 0,4373 gram. Hành vi mà bị cáo A thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Ngoài ra, ma túy còn là hiểm họa, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức, lối sống; ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, sức khỏe và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân, đồng thời là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác. Xét, bị cáo là người khỏe mạnh nhưng không chịu khó làm ăn để lo cho bản thân và gia đình mà lại tiêm nhiễm thói hư tật xấu, sa đà vào nghiện ngập; Bản thân của bị cáo còn có 01 tiền án về tội cướp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của chất ma túy và biết được việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý, nhưng chỉ vì để thỏa mãn cơn nghiện cho nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần thiết xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo cũng như đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có thành khẩn khai báo một phần nhất định và tỏ ra ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 261/KL-PC09 ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa ma túy thành phần Methamphetamine còn lại sau giám định;

+ Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại nút bấm do bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 67B2-472.27 và giấy tờ xe, tại phiên tòa bị cáo khai nhận mua lại của người khác, mặt khác anh Trần Bé Nh là người đứng tên trên giấy tờ xe cũng xác định đã bán xe trên và không có yêu cầu gì; quá trình điều tra không chứng minh được xe mô tô biển kiểm soát 67B2-472.27 có liên quan đến việc phạm tội, do đó nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ Đối với số tiền Việt Nam 50.000 đồng bị cáo A khai dùng để đổ xăng khi đi mua ma túy, nghĩ nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên tên Quá đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được. Hội đồng xét xử thấy cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

* *Tuyên bố:* Bị cáo Phan Văn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/8/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 261/KL-PC09 ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa ma túy thành phần Methamphetamine còn lại sau giám định;

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại nút bấm của bị cáo Phan Văn A;

+ Số tiền 50.000 đồng của bị cáo Phan Văn A;

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 67B2-472.27 kèm giấy tờ xe.

Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/12/2021 và biên lai thu tiền số 0004205 ngày 09/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

** Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn A phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

** Về quyền kháng cáo:* Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

** Về quyền, nghĩa vụ và thời hạn thi hành án:* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Công an Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

Phan Việt Thắng